

Bản án số: 62/2018/HSST

Ngày: 09/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thành Thông

2/ Bà Hàn Hòa Thuận

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Thắng Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2018/HSST ngày 05/02/2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 641/2018/QĐXXST-HS ngày 12/02/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Long T; giới tính: Nam; sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị P; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2017 (Có mặt)

Bị hại: Bà **LJ**, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Korea.

NỘI D VU ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/11/2017, Đỗ Long T điều khiển xe gắn máy biển số 52X1-xxxx đi vào đường L, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí

Minh, khi đi đến trước nhà số XX đường L thì nhìn thấy bà LJ và bà KL (cùng quốc tịch Hàn Quốc) đang đi bộ trong hẻm. Bà LJ đi bên ngoài, trên tay trái đang cầm điện thoại di động Iphone 6s màu vàng để xem bản đồ nên T nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên. T điều khiển xe chạy từ phía sau lên áp sát bên trái của bà LJ và dùng tay phải giật điện thoại di động trên tay bà LJ rồi tăng ga tẩu thoát ra hướng đường Đ, bà LJ tri hô và chạy bộ đuổi theo. Lúc này có anh Nguyễn Phúc H là lái xe ôm đang đứng đón khách ở đầu hẻm XX đường L chứng kiến sự việc nên cùng tri hô cướp giật, ngay sau khi nghe tri hô đó, các anh Lê Bảo A và Nguyễn Thanh X đã đuổi theo T, anh A chạy bộ tới đập ngã xe của T làm điện thoại T vừa cướp giật đang cầm trên tay văng xuống đường. T bỏ xe tiếp tục chạy bộ tẩu thoát, anh A nhặt lấy chiếc điện thoại rồi tiếp tục chạy bộ đuổi theo, còn anh Xn điều khiển xe gắn máy đuổi theo. Đến trước nhà số YY đường L, Phường M, Quận N thì anh A và anh X bắt giữ được T đưa về Công an Phường M, Quận N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Long T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 238/KLDGTS ngày 11/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1, chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng có giá trị là 9.433.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng mà Đỗ Long T cướp giật được. Công an Phường M, Quận N đã trả lại điện thoại cho bà LJ (Bút lục: 15, 17, 21)

- Thu giữ 01 xe gắn máy biển số 52X1-6573, T sử dụng để đi cướp giật tài sản (Bút lục: 15)

Kết quả giám định số 624/KLGD-X (Đ3) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Số khung, số máy của xe 52X1-6573 là nguyên T, không thay đổi (bút lục: 96). Qua xác minh được biết xe gắn máy trên do bà Phạm Thùy Mộng D đứng tên chủ sở hữu, bà D cho biết vào đầu năm 2013, bà đã bán xe gắn máy này cho một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 4.000.000 đồng (Bút lục 80, 81). Đỗ Long T khai nhận T mua xe gắn máy biển số 52X1-6573 giữa năm 2014 của một người đàn ông tên T1 (không rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng, không làm giấy mua bán xe. Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã cho đăng báo mời chủ xe nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc.

- 01 quần jean dài màu xanh.

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà LJ đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-P2 ngày 31/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Long T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Đỗ Long T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội D Bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát xin thay đổi điều luật truy tố đối với bị cáo Đỗ Long T, theo đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo T về tội Cướp giật tài sản tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đồng thời, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Long T từ 03 đến 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo Đỗ Long T không tự bào chữa, lời nói sau cùng xin được xử mức án nhẹ để sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/11/2017, tại trước nhà số XX đường L, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, Đỗ Long T đã có hành vi dùng xe gắn máy để thực hiện hành vi cướp giật một chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu vàng của bà LJ đang cầm trên tay rồi rồ ga nhanh chóng tẩu thoát. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 9.433.000 đồng (Theo Kết luận định giá tài sản số 238/KLĐGTS ngày 11/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” và do bị cáo đã dùng xe máy làm phương tiện phạm tội nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009. (Theo hướng dẫn tại tiêu mục 5.3 mục 5 phần I Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Toà án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Bộ Công an, Bộ Tư pháp). Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng đến hình ảnh của đất nước, con người Việt Nam trong mắt du khách nước ngoài. Khi thực hiện hành vi cướp giật, bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo chiếm đoạt tài sản là phạm pháp, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện tội phạm vì động cơ tư lợi riêng của cá nhân mình, điều đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Về xử lý vật chứng:

* Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu vàng, Công an Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại cho bà LJ vào ngày 04/11/2017 (bút lục 21). Xét thấy, việc giao trả là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 52X1-6573, T sử dụng để đi cướp giật tài sản, qua xác minh được biết xe do bà Phạm Thùy Mộng D đứng tên chủ sở hữu, bà D cho biết vào đầu năm 2013 đã bán xe này cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Đỗ Long T khai nhận đã mua xe gắn máy trên của một người đàn ông tên T1 (không rõ lai lịch) và không làm giấy mua bán xe. Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã cho đăng báo mời chủ xe nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc. Hội đồng xét xử giao Cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe này trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn trên mà không có người đến nhận và cũng không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

* Đối với 01 quần jean dài màu xanh và 01 áo sơ mi dài tay màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trách nhiệm dân sự:

Bà LJ đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Long T** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Long T** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Giao Cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển số 52X1-6573, số khung: RRKWCH3UM5X-001606, số máy: VTTJL-1P52FMH-2 001606 trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn trên mà không có người đến nhận và cũng không xác định được chủ sở hữu hay người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước chiếc xe này.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 quần jean dài màu xanh và 01 áo sơ mi dài tay màu xanh.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 159/18 ngày 08/3/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bị hại (1)
- Phòng PC 53 - CA TPHCM ; (1)
- THAHS ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (8) (25)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà